

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 1921/2002/QĐ-
BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
Về việc công bố Danh mục TCVN, TCN bắt buộc áp dụng

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ khoản 5 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001;
Căn cứ Điều 13 Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;
Căn cứ nghị định số 22/CP ngày 22/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;
Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08/12/1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa;
Căn cứ khoản 5 Điều 1 Quyết định số 38/ 2002/QĐ-TTg ngày 14/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý sản xuất lắp ráp và nhập khẩu linh kiện xe hai bánh gắn máy;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1:** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Tiêu chuẩn về kỹ thuật và chất lượng của mô tô, xe máy sản xuất lắp ráp (Danh mục kèm theo).
- Điều 2:** Đối với các kiểu loại xe hai bánh gắn máy, hệ thống, tổng thành và bộ phận truyền động đã được cấp giấy chứng nhận chất lượng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được phép tiếp tục kéo dài thời hạn thêm 12 tháng.
- Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

DANH MỤC TÀU CHUẨN VỀ KỸ THUẬT VÀ CHẤT LƯỢNG MÔ TÔ, XE MÁY
SẢN XUẤT LẮP RÁP BẮT BUỘC ÁP DỤNG

(ban hành kèm theo Quyết định Số 1921/2002/QĐ-BGTVT ngày 20/6/2002 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

--	--	--	--	--

Thứ tự	số hiệu	Tên tiêu chuẩn.	Nội dung bắt buộc áp dụng	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1. Tiêu chuẩn toàn xe				
1.1. Các tiêu chuẩn an toàn				
1	TCVN 5929:2001 ⁽¹⁾	Phương tiện giao thông đường bộ mô tô, xe máy hai bánh - Yêu cầu an toàn chung và phương pháp thử	Toàn bộ tiêu chuẩn và theo chú thích (1)	Kể từ ngày ký Quyết định
2	TCVN 6921: 2001	Phương tiện giao thông đường bộ - Khối lượng và kích thước mô tô, xe máy- yêu cầu trong phê duyệt kiểu	chỉ áp dụng mục 6.2	Kể từ ngày ký quyết định
3	TCVN 6010:1995 (ISO 7116:1981)	Phương tiện giao thông đường bộ- Phương pháp đo vận tốc lớn nhất của xe máy	Toàn bộ tiêu chuẩn	Ngày 01 tháng 9 năm 2002
4	TCVN 6010:1995 (ISO 7117:1981)	Phương tiện giao thông đường bộ- Phương pháp đo vận tốc lớn nhất của xe mô tô	Toàn bộ tiêu chuẩn	Ngày 01 tháng 9 năm 2002
5	TCVN 6957:2001	Phương tiện giao thông đường bộ - Cơ cấu điều khiển hoạt động của mô tô xe máy hai bánh - Yêu cầu trong phê duyệt kiểu	Toàn bộ tiêu chuẩn trừ mục 6.3.2.1.1, 6.3.2.1.2 và phụ lục D (những mục này sẽ bắt buộc áp dụng từ tháng 1 năm 2005)	Ngày 01 tháng 9 năm 2002

1.2. Các tiêu chuẩn môi trường				
6	TCVN 6438:2001	Phương tiện giao thông đường bộ- Giới hạn lớn nhất cho phép của khí thải	Chỉ áp dụng bảng 1, mức 2 đối với mô tô, xe máy toàn bộ tiêu chuẩn	Ngày 01 tháng 9 năm 2002
7	TCVN 6435:1998 (ISO 5130:1982)	Âm học- Đo tiếng ồn do phương tiện giao thông đường bộ phát ra khi đỗ - Phương pháp điều tra	Toàn bộ tiêu chuẩn	Kể từ ngày ký Quyết định
8	TCVN 6436:1998	Âm học- Đo tiếng ồn do phương tiện giao thông đường bộ phát ra khi đỗ- Mức ồn tối đa cho phép	Toàn bộ tiêu chuẩn	Kể từ ngày ký Quyết định
1.3. Tiêu chuẩn tiêu hao nhiên liệu				
9	TCVN 6440:1998 (ISO 7860:1995)	Mô tô- Phương pháp đo tiêu thụ nhiên liệu	Toàn bộ tiêu chuẩn	Ngày 01 tháng 09 năm 2002
2. Tiêu chuẩn				